

Tân Lạc, ngày 10 tháng 03 năm 2022

Số: 283 /BC-BCĐ

BÁO CÁO
Tình hình phòng, chống dịch bệnh COVID-19 ngày 09/03/2022

I. Tình hình dịch bệnh tại Tân Lạc (tính đến 10 giờ ngày 10/03/2022)

1. Tình hình mắc COVID-19:

1.1. Ca mắc mới trong ngày: Ghi nhận 586 ca, trong đó:

STT	Đơn vị	Số ca mới mắc				Tiền sử tiêm Vắc xin				Nơi mắc	
		Tổng số	Dưới 18 tuổi	18-65 tuổi	Trên 65 tuổi	Chưa tiêm		Tiêm 02 mũi	Tiêm ≥ 02 mũi	Tại cộng đồng	Đã được cách ly trước đó
						>12 Tuổi	<12 Tuổi				
1	Ngọc Mỹ	53	16	32	5	0	16	0	37	53	0
2	Đông Lai	48	19	27	2	14	1	12	21	48	0
3	Thanh Hối	39	15	24	0	0	10	13	16	32	7
4	Tử Nê	29	10	16	3	10	0	19	0	29	0
5	TT Mãn Đức	106	18	81	7	3	12	40	51	0	106
6	Phong Phú	49	17	24	8	2	12	13	22	46	3
7	Nhân Mỹ	52	11	36	5	2	10	20	20	12	40
8	Lỗ Sơn	8	3	5	0	0	2	3	3	8	0
9	Gia Mô	6	0	6	0	0	0	1	5	5	1
10	Ngổ Luông	14	3	11	0	0	1	8	5	13	1
11	Quyết Chiến	4	2	2	0	2	0	0	2	0	4
12	Vân Sơn	18	10	7	1	0	8	10	0	0	18
13	Phú Cường	39	19	20	0	0	16	13	10	39	0
14	Phú Vinh	50	16	31	3	1	13	15	21	35	15
15	Suối Hoa	29	8	9	2	2	6	2	19	29	0
16	Mỹ Hòa	42	13	25	4	0	13	0	29	41	1
	Cộng	586	179	367	40	36	120	169	261	390	196

Nhận xét:

- Phân loại theo nhóm tuổi: 179 trường hợp dưới 18 tuổi, 367 trường hợp trong độ tuổi từ 18-65, 40 trường hợp trên 65 tuổi;

- Phân loại theo tiền sử tiêm vắc xin: 156 trường hợp chưa tiêm, 169 trường hợp tiêm 02 mũi, 261 trường hợp tiêm đủ 2 mũi trở lên;

- Phân loại theo nơi mắc: 390 trường hợp ghi nhận tại cộng đồng, 196 trường hợp đã được cách ly trước đó.

1.2. Ca tử vong: 00

II. Công tác điều trị bệnh nhân COVID-19

1. Tại các cơ sở điều trị và cơ sở thu dung trong ngày:

TT	Cơ sở điều trị, thu dung	Đang điều trị						Khỏi bệnh trong ngày	
		Số đang điều trị hôm nay	Chia theo mức độ bệnh				Nặng và nguy kịch		
			Không triệu chứng	Mức độ nhẹ	Trung bình	Thở oxy qua mask	Có thở máy		
1	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Ngọc Mỹ	199	0	199	0	0	0	45	
2	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Đông Lai	329	0	329	0	0	0	33	
3	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Thanh Hối	418	100	287	31	0	0	204	
4	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Tử Nê	278	278	0	0	0	0	0	
5	Các cơ sở thu dung và điều trị TYT TT Mãn Đức	766	0	766	0	0	0	122	
6	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Phong Phú	684	0	682	2	0	0	33	
7	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Nhân Mỹ	332	225	107	0	0	0	50	
8	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Lỗ Sơn	97	0	97	0	0	0	31	
9	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Gia Mô	116	0	116	0	0	0	0	
10	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Ngõ Luông	49	35	14	0	0	0	3	
11	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Quyết Chiến	45	9	36	0	0	0	0	
12	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Vân Sơn	126	0	126	0	0	0	19	

13	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Phú Cường	319	280	39	0	0	0	24
14	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Phú Vinh	239	0	30	209	0	0	20
15	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Suối Hoa	257	0	257	0	0	0	26
16	Các cơ sở thu dung và điều trị xã Mỹ Hòa	42	0	42	0	0	0	12
17	TTYT Tân Lạc	109	0	0	0	0	0	8
18	Cơ sở thu dung UBND xã Phong Phú cũ	40	0	0	10	0	0	2
Tổng		4.296	927	3.127	242	0	0	632

- Số bệnh nhân đang điều trị: 4.296 trường hợp, trong đó:

+ Số bệnh nhân không triệu chứng: 927 trường hợp

+ Số bệnh nhân nhẹ: 3.127 trường hợp

+ Số bệnh nhân trung bình: 242 trường hợp

+ Số bệnh nhân điều trị khỏi: 623 trường hợp

III. Kết quả thực hiện xét nghiệm

1. Kết quả xét nghiệm bằng phương pháp Realtime RT-PCR:

** Xét nghiệm sàng lọc cho các đối tượng có nguy cơ cao trong ngày:*

- Số mẫu mới nhận: 00 mẫu người được xét nghiệm

- Số mẫu đã làm xét nghiệm trong ngày: 00 mẫu

+ Số mẫu có kết quả dương tính: 00 mẫu

+ Số mẫu có kết quả âm tính: 00 mẫu

- Số mẫu nghi ngờ: 0 mẫu

- Số mẫu chưa có kết quả: 00 mẫu

2. Kết quả xét nghiệm bằng test nhanh kháng nguyên:

** Xét nghiệm sàng lọc cho các đối tượng có nguy cơ cao:*

- Số mẫu thực hiện trong ngày: 876 mẫu/876 người được xét nghiệm

- Số mẫu có kết quả dương tính: 586 mẫu

- Số mẫu có kết quả âm tính: 290 mẫu

** Xét nghiệm dịch vụ:*

- Số mẫu thực hiện dịch vụ trong ngày: 283 mẫu/283 người được xét nghiệm

- Số mẫu có kết quả dương tính: 186 mẫu

- Số mẫu có kết quả âm tính: 97 mẫu

IV. Kết quả tiêm vắc xin phòng COVID-19

1. Đối tượng trên 18 tuổi

- Cộng dồn số người đã tiêm: **62.467/63.766 = 97,96%**

- Số mới tiêm đến 10h trong ngày: **0** mũi (gồm: mũi 1: 0; mũi 2: 0, mũi 3: 0).

Trong đó: Mũi 1: $3.534/63.766 = 5,54\%$

Mũi 2: $26.341/63.766 = 41,30\%$

Mũi 3: $32.774/63.766 = 51,39\%$

2. Đối tượng từ 12 đến 17 tuổi: 7.149

- Số mới tiêm đến 10h trong ngày: **00** mũi (gồm: mũi 1: 00; mũi 2: 00).

- Cộng dồn số người đã tiêm: **7.149/7.149 = 100%.**

+ Trong đó: Mũi 1: $7.149/7.149 = 100\%$.

Mũi 2: $6.986/7.149 = 97,71\%$

V. CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Các hoạt động đã triển khai trong ngày

- Thực hiện quy trình báo ca bệnh dương tính theo quy định.

- Tiếp tục rà soát, quản lý các trường hợp nghi ngờ, các trường hợp F1, các trường hợp đi về từ các địa phương có dịch để thực hiện các biện pháp phòng tránh cho phù hợp.

- Thực hiện đánh giá cấp độ dịch toàn huyện hàng tuần.

- Điều trị các trường hợp F0 tại nhà và tại cơ sở thu dung, cơ sở điều trị theo hướng dẫn.

- Tiếp tục tiêm vắc xin phòng COVID-19 các đợt tiếp theo khi được phân bổ vắc xin từ CDC tỉnh Hòa Bình.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác về phòng chống dịch.

2. Các hoạt động trọng tâm trong thời gian tới

- Tiếp tục rà soát, quản lý các trường hợp nghi ngờ, các trường hợp F1, các trường hợp đi về từ các địa phương có dịch để thực hiện các biện pháp phòng tránh cho phù hợp.

- Tiếp tục điều trị các trường hợp F0 tại nhà và tại cơ sở thu dung, cơ sở điều trị theo hướng dẫn.

- Tiếp tục triển khai tiêm vét vắc xin phòng COVID-19 cho người trên 18 tuổi. Tiêm ngay vắc xin cho trẻ từ 12 tuổi trở lên khi được phân bổ vắc xin.

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động bảo vệ người có nguy cơ mắc COVID-19 trên địa bàn huyện

Trên đây là báo cáo công tác phòng chống dịch của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 huyện ngày 10/03/2022 trên địa bàn./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTQVN huyện;
- VP: Huyện ủy, HĐND&UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- Thành viên BCD COVID-19 huyện;
- Công an huyện;
- BCH quân sự huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Giám đốc, các PGĐ TTYT;
- TYT các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, KSBT (TTYT).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC TTYT
Trần Quốc Mạnh**